

Bản án số: 196/2026/HS-ST
Ngày: 24-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Thành Viên.
- Bà Trương Thị Hồng Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thu Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7
- Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh T - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Hồ Sỹ M, sinh năm 1986, tại: tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú: Xóm F, xã B, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Sỹ V và bà: Hồ Thị T1; Có vợ tên Lương Thị H và 03 con lớn sinh năm: 2007, nhỏ sinh năm: 2014; tiền sự: không;

Tiền án: 02

- Ngày 12/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 111/2021/HS-ST; Ngày 23/6/2021, Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên bản án sơ thẩm theo Bản án phúc thẩm số 155/2021/HS-PT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/02/2023.

- Ngày 28/11/2023, Toà án nhân dân huyện Cùm'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 64/2023/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2025.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày: 14/10/2025; (Có mặt).

Bị hại: Bà Đặng Thị Thanh T2, sinh năm: 1976; hộ khẩu thường trú: Tổ D, phường N, tỉnh Quảng Ngãi; nơi ở: Số A N, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; (Văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 10/10/2025, Hồ Sỹ M đi bộ đến Quán cơm gà, địa chỉ số A N, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh của bà Đặng Thị Thanh T2, M thấy bà T2 đang đứng bán cơm, trên bàn có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A05S nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng lúc bà T2 sơ hở, M lén lút lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần bên trái M đang mặc rồi bỏ đi. Khi M đang đi bộ trên đường L thì bị tổ tuần tra Công an phường B kiểm tra và phát hiện trong người M đang giữ điện thoại vừa trộm cắp được, do không xuất trình được giấy tờ nên Công an đã mời M về trụ sở làm việc. Tại trụ sở Công an phường B, M đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Xét hành vi phạm tội xảy ra trên địa bàn phường H nên Công an phường B đã chuyển hồ sơ vụ việc cho Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ chuyển Cơ quan điều tra Công an Thành phố H.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Sỹ M đã khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy AOSS, số seri: R7AWB01X0EB (đã qua sử dụng). Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 04/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân phường H kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A05S, số seri: R7AWB01X0EB (đã qua sử dụng), có giá tại thời điểm chiếm đoạt là 1.900.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã xử lý vật chứng, trả điện thoại cho bà Đặng Thị Thanh T2.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đặng Thị Thanh T2 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 387/CT-VKS-KV7, ngày 05/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hồ Sỹ M về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Xử phạt bị cáo Hồ Sỹ M từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sớm trở về.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của bị hại tại phiên tòa: Bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị hại đã trình bày lời khai và không có yêu cầu, vì vậy căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản cáo trạng thì bị cáo Hồ Sỹ M đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra, với bản cáo trạng và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 10/10/2025, tại địa chỉ: số A N, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Hồ Sỹ M đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A05S trị giá 1.900.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu, chín trăm nghìn đồng) của bị hại bà Đặng Thị Thanh T2. Xét nhân thân bị cáo từng có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hồ Sỹ M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Do đó, Cáo trạng số 387/CT-VKS-KV7, ngày 05/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Xét bị cáo có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, các tiền án của này bị cáo đã được xem xét là dấu hiệu cấu thành tội phạm nên không xem xét để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại bà Đặng Thị Thanh T2 vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện bà T2 đã nhận lại tài sản, không có ý kiến hay yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A0SS, số seri: R7AWB01X0EB (đã qua sử dụng), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại cho bị hại bà Đặng Thị Thanh T2, Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản trên là đúng quy định pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên không đưa ra xem xét lại.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật Phí và Lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hồ Sỹ M 01 (một) năm 5 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/10/2025.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

[5] Nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Khu vực 7 – TP.HCM;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- CQĐT Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam số 2 – Phân trại tạm giam
Thông Tây Hội;
- Phòng PV06, Công an TP.HCM;
- THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Châu Ly

